

Tuần 34

Ngày soạn :

Ngày dạy :

**VIỆT NAM TRÊN ĐƯỜNG ĐỔI MỚI ĐI LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI
(TỪ 1986 ĐẾN 2000)**

I. Mục tiêu bài học:

1. Kiến thức:

- Cung cấp cho HS những hiểu biết về sự tất yếu đổi mới đất nước đi lên CNXH; Quá trình 15 năm đất nước thực hiện đường lối đổi mới.

2. Tư tưởng:

- Bồi dưỡng cho HS lòng yêu nước gắn với CNXH, tinh thần đổi mới trong lao động , công tác, học tập , niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng vào đường lối đổi mới đất nước.

3. Kỹ năng:

- Rèn luyện cho HS kỹ năng phân tích, nhận định đánh giá con đường tất yếu phải đổi mới đất nước đi lên CNXH và quá trình 15 năm đất nước thực hiện đường lối đổi mới.

II. Đồ dùng dạy học:

- Sử dụng tranh ảnh trong SGK, Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần VI (12/1986), lần VII(6/1991), lần VIII (6/1996), lần IX (4/2000), sách Đại cương Lịch sử VN tập III, NXBGD Hà Nội (2003).

III. Hoạt động dạy và học:

1. Ổn định lớp:

2. Kiểm tra bài cũ:

a. Em hãy trình bày nội dung chủ yếu của Đại hội lần thứ IV của Đảng và những thành tựu, hạn chế của ta trong kế hoạch 5 năm 1976 – 1980.

b. Trình bày nội dung chủ yếu của Đại hội Đảng lần thứ V và những thành tựu, hạn chế của ta trong kế hoạch 5 năm 1981 – 1985.

3 Giới thiệu bài mới: Trong 15 năm, từ Đại hội lần thứ VI của Đảng(12/1986) bắt đầu công cuộc đổi mới đất nước ta, nhân ta thực hiện 3 kế hoạch Nhà nước 5 năm (1986 -1990 , 1991 - 1995 , 1996 - 2000), nhằm xây dựng đất nước theo con đường đổi mới đi lên CNXH .

HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC	GHI BẢNG
<u>Hoạt động 1:</u> ♦ Đảng ta chủ trương đổi mới trong hoàn cảnh nào? HS: Trong nước: - Sau khi đất nước thống nhất , chúng ta thực hiện 2 kế hoạch Nhà nước 5 năm, đạt được những thắng lợi đáng kể, nhưng gặp không ít khó khăn, yếu kém ngày càng trầm trọng. - Đất nước trong tình trạng khủng hoảng về kinh tế xã hội. Thế giới: - Do tác động của cuộc CM khoa học kỹ thuật.	<u>I. Đường lối đổi mới của Đảng.</u> <u>1. Hoàn cảnh đổi mới:</u> a. Trong nước: - Sau khi đất nước thống nhất , chúng ta thực hiện 2 kế hoạch Nhà nước 5 năm, đạt được những thắng lợi đáng kể, nhưng gặp không ít khó khăn, yếu kém ngày càng trầm trọng. - Đất nước trong tình trạng khủng hoảng về kinh tế xã hội.

- Sự khủng hoảng của Liên Xô và Đông Âu.
- Quan hệ quốc tế có nhiều thay đổi.
- Đảng chủ trương đổi mới.

♦ *Em hiểu thế nào về quan điểm đổi mới của Đảng.*

HS: -

GV cho HS xem H.83: Đó là hình ảnh Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng, Đại hội bắt đầu đề ra đường lối đổi mới.

Hoạt động 2:

♦ *Em hãy trình bày những thành tựu chúng ta đã đạt được trong kế hoạch 5 năm (1986 – 1990).*

HS: - Lương thực : từ chỗ thiếu ăn thường xuyên.

+ 1989: ta xuất 1,5 triệu tấn gạo, đứng thứ 3 thế giới.

+ 1990: Bảo đảm lương thực có xuất khẩu.

+ Hàng tiêu dùng dồi dào hơn, hàng hóa trong nước sản xuất tăng.

+ Kinh tế đối ngoại phát triển nhanh, mở rộng cả về quy mô lẫn hình thức.

+ Từ 1989, bắt đầu xuất hàng có giá trị là gạo và dầu thô.

→ Đời sống nhân dân ổn định hơn.

GV cho HS xem H.84: ta bắt đầu khai thác dầu mỏ Bạch Hổ. **H.85:** ta xuất khẩu gạo tại cảng Hải Phòng.

b. Thế giới:

- Do tác động của cuộc CM khoa học kỹ thuật.

- Sự khủng hoảng của Liên Xô và Đông Âu.

- Quan hệ quốc tế có nhiều thay đổi.

→ Đảng chủ trương đổi mới.

2. Đường lối đổi mới:

- Đường lối đổi mới được đề ra từ Đại hội VI (12/1986) được bổ sung và điều chỉnh ở Đại hội VII, VIII, IX.

- Nội dung :

+ Đổi mới không có nghĩa là thay đổi mục tiêu CNXH mà cho mục tiêu ấy thực hiện có hiệu quả, với những bước đi thích hợp.

+ Đổi mới phải toàn diện, đồng bộ từ kinh tế chính trị đến tổ chức, tư tưởng, văn hóa đổi mới kinh tế luôn gắn liền với chính trị, nhưng trọng tâm là đổi mới kinh tế.

II. Việt Nam trong 15 năm thực hiện đường lối đổi mới (1986 – 2000).

1. Kế hoạch 5 năm 1986 – 1990.

a. Mục tiêu:

- Cả nước tập trung lực lượng giải quyết 3 chương trình kinh tế: lương thực, thực phẩm, hàng tiêu dùng và xuất khẩu.

b. Thành tựu:

- Lương thực : từ chỗ thiếu ăn thường xuyên.

+ 1989: ta xuất 1,5 triệu tấn gạo, đứng thứ 3 thế giới.

+ 1990: Bảo đảm lương thực có xuất khẩu.

+ Hàng tiêu dùng dồi dào hơn, hàng hóa trong nước sản xuất tăng.

♦ Em hãy trình bày kế hoạch 5 năm (1991 – 1995).

HS: Mục tiêu:

- Cả nước phấn đấu vượt qua mọi khó khăn, thử thách, ổn định và phát triển kinh tế – xã hội, tăng cường ổn định chính trị, về cơ bản đưa nước ta thoát khỏi khủng hoảng.

b. Thành tựu:

- Tình trạng đình đốn sản xuất và rối ren trong lưu thông được khắc phục.

- Kinh tế tăng trưởng nhanh, GDP 8,2%, nạn lạm phát bị đẩy lùi.

- Kinh tế đối ngoại phát triển.

- Vốn đầu tư nước ngoài tăng nhanh.

- Hoạt động khoa học gắn liền với kinh tế, xã hội.

GV cho HS xem H.86: Công trình thủy điện Yaly ở Tây Nguyên.

. Em hãy trình bày kế hoạch 5 năm (1996 – 2000).

HS: Mục tiêu:

- Tăng trưởng kinh tế nhanh, hiệu quả cao, bền vững đi đôi với giải quyết những vấn đề bức xúc của xã hội.

- Bảo đảm an ninh, giữ vững quốc phòng.

- Cải thiện đời sống nhân dân.

- Nâng cao tích lũy từ nội bộ nền kinh tế.

b. Thành tựu:

- Kinh tế tăng trưởng khá, GDP 7% năm.

- Nông nghiệp phát triển liên tục.

- Kinh tế đối ngoại tiếp tục phát triển, trong 5 năm xuất khẩu đạt 51,6 tỉ USD.

+ Nhập khẩu 61 tỉ USD.

+ Vốn đầu tư nước ngoài đưa vào thực hiện được 10 tỉ USD.

- Khoa học – Công nghệ chuyển biến tích cực.

- GD đào tạo phát triển nhanh.

- Chính trị, xã hội cơ bản ổn định.

- An ninh quốc phòng tăng cường.

+ Kinh tế đối ngoại phát triển nhanh, mở rộng cả về quy mô lẫn hình thức.

+ Từ 1989, bắt đầu xuất hàng có giá trị là gạo và dầu thô.

→ Đời sống nhân dân ổn định hơn.

2. Kế hoạch 5 năm (1991 – 1995):

a. Mục tiêu:

- Cả nước phấn đấu vượt qua mọi khó khăn, thử thách, ổn định và phát triển kinh tế – xã hội, tăng cường ổn định chính trị, về cơ bản đưa nước ta thoát khỏi khủng hoảng.

b. Thành tựu:

- Tình trạng đình đốn sản xuất và rối ren trong lưu thông được khắc phục.

- Kinh tế tăng trưởng nhanh, GDP 8,2%, nạn lạm phát bị đẩy lùi.

- Kinh tế đối ngoại phát triển.

- Vốn đầu tư nước ngoài tăng nhanh.

- Hoạt động khoa học gắn liền với kinh tế, xã hội.

3. Kế hoạch 5 năm (1996 – 2000) :

a. Mục tiêu:

- Tăng trưởng kinh tế nhanh, hiệu quả cao, bền vững đi đôi với giải quyết những vấn đề bức xúc của xã hội.

- Bảo đảm an ninh, giữ vững quốc phòng.

- Cải thiện đời sống nhân dân.

- Nâng cao tích lũy từ nội bộ nền kinh tế.

b. Thành tựu:

- Kinh tế tăng trưởng khá, GDP 7% năm.

- Nông nghiệp phát triển liên tục.

- Quan hệ đối ngoại mở rộng. GV cho HS xem H.87:Lễ kết nạp VN là thành viên chính thức thứ 7 của ASEAN. <i>. Theo em , những thành tựu chúng ta đạt được trong 15 năm đổi mới có ý nghĩa lịch sử như thế nào?</i> HS: <i>. Trong đổi mới chúng ta còn có những hạn chế và yếu kém gì?</i> HS: GV cho HS xem H.88, 89, 90: giới thiệu sự thay đổi của nước ta sau 15 năm đổi mới. GV kết luận: Tuy chúng ta đã đạt được những thành tựu to lớn trong quá trình đổi mới.Nhưng chúng ta còn không ít khó khăn, yếu kém đề đi lên, thoát khỏi đói nghèo, thực hiện dân giàu nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.	- Kinh tế đối ngoại tiếp tục phát triển, trong 5 năm xuất khẩu đạt 51,6 tỉ USD. + Nhập khẩu 61 tỉ USD. + Vốn đầu tư nước ngoài đưa vào thực hiện được 10 tỉ USD. - Khoa học – Công nghệ chuyển biến tích cực. - GD đào tạo phát triển nhanh. - Chính trị, xã hội cơ bản ổn định. - An ninh quốc phòng tăng cường. - Quan hệ đối ngoại mở rộng. 4. Ý nghĩa lịch sử của đổi mới: - Những thành tựu của 15 năm đổi mới đã làm tăng sức mạnh tổng hợp thay đổi bộ mặt đất nước và đời sống nhân dân. - Củng cố vững chắc độc lập dân tộc và chế độ XHCN. - Nâng cao vị thế nước ta trên thị trường quốc tế. 5. Hạn chế yếu kém: - Kinh tế phát triển chưa vững chắc, hiệu quả và sức cạnh tranh thấp. - Một số vấn đề văn hóa xã hội còn bức xúc gay gắt, chậm giải quyết. - Tình trạng tham nhũng suy thoái về chính trị, đạo đức lối sống ở 1 số cán bộ Đảng viên còn nghiêm trọng.
---	---

3. Củng cố:

- Vì sao chúng ta phải tiến hành đổi mới?*
 - Quan điểm chủ yếu trong đường lối đổi mới của Đảng ta là gì?*
 - Thành tựu và ý nghĩa của quá trình đổi mới (1986 →2000).*
 - Hạn chế và yếu kém trong quá trình đổi mới (1986 →2000).*
4. **Dẫn dò:** HS về nhà chuẩn bị bài 34 tìm hiểu : Tổng kết lịch sử VN từ sau chiến tranh thế giới thứ nhất đến năm 2000.
- *Điểm lại các giai đoạn lịch sử qua các giai đoạn từ 1919 1975 và từ 1975 đến nay ?*
 - *Nguyên nhân thắng lợi và những bài học kinh nghiệm , phương hướng đi lên ?*

